

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03 /2022/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức hỗ trợ và số lượng cán bộ theo dõi, quản lý người cai nghiện
ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính
phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại
cộng đồng;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BCA ngày 10
tháng 02 năm 2012 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Y tế - Bộ
Công an quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số
94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai
nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;*

*Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 7 Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06 tháng
11 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế
độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma
túy bắt buộc tại cộng đồng;*

*Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20 tháng
12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ
trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình
số 433/TTr-LĐTBXH ngày 16 tháng 02 năm 2022.*



QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định mức hỗ trợ và số lượng cán bộ theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các thành viên Tổ công tác cai nghiện ma túy được phân công theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

b) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước để tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

Điều 2. Mức hỗ trợ và số lượng cán bộ theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng**1. Mức hỗ trợ**

Chi hỗ trợ cho cán bộ là thành viên Tổ công tác cai nghiện ma túy được phân công theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng theo kế hoạch của Tổ công tác với mức 350.000 đồng/người/tháng.

2. Số lượng cán bộ theo dõi, quản lý người cai nghiện tự nguyện tại gia đình và cộng đồng được bố trí như sau:

- a) Xã, phường, thị trấn có từ 01 đến 03 người cai nghiện bố trí 01 cán bộ.
- b) Xã, phường, thị trấn có từ 04 đến 06 người cai nghiện bố trí 02 cán bộ.
- c) Xã, phường, thị trấn có từ 07 đến 10 người cai nghiện bố trí 04 cán bộ.
- d) Xã, phường, thị trấn có từ 11 đến 15 người cai nghiện bố trí 06 cán bộ.
- đ) Xã, phường, thị trấn có từ 16 đến 19 người cai nghiện bố trí 07 cán bộ.
- e) Xã, phường, thị trấn có từ 20 người cai nghiện trở lên, cứ có thêm 03 người cai nghiện tại gia đình và cộng đồng thì được thêm 01 cán bộ quản lý.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của ngân sách cấp xã.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 4 năm 2022. / *Dave*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Website Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Vụ Pháp chế - Bộ LĐTBXH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Đăng Công báo tỉnh;
- Website Kiên Giang;
- LĐVP, P.TH, P.NC, P.KGVX;
- Lưu: VT, SLĐTBOXH (10b), tthuy, (237b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Thành

Lâm Minh Thành

